

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TTV23B6
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024-2025

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Cài đặt và lắp ráp máy vi tính(3)	Lập trình căn bản(2)	Lập trình quản lý(3)	Xử lý ảnh Photoshop(3)	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL(3)	Điểm TB	Xếp loại
01	2354802035169	Lý Gia	Bảo	29/07/2008	7.7	8.4	7.8	8.6	7.1	7.9	Khá
02	2354802035170	Hồ Phước	Bi	08/09/2008	7.4	7.8	7.6	7.9	7.1	7.5	Khá
03	2354802035172	Nguyễn Thành	Hiếu	18/10/2008	9.0	8.5	8.5	9.7	8.8	8.9	Giỏi
04	2354802035174	Phan Quốc	Huy	06/04/2008	9.1	7.9	8.9	8.7	8.8	8.7	Giỏi
05	2354802035175	Lê Thị	Huyền	28/06/2008	9.0	8.6	8.5	9.2	8.8	8.8	Giỏi
06	2354802035176	Huỳnh Nguyễn Hồ	Khải	05/01/2008	8.3	8.4	7.9	7.7	7.7	8.0	Giỏi
07	2354802035178	Nguyễn Thanh	Lam	09/06/2008	7.1	2.6	7.3	7.5	6.8	6.5	Trung bình
08	2354802035179	Kha Phước	Lộc	24/03/2008	9.1	8.6	9.1	9.6	8.2	8.9	Giỏi
09	2354802035181	Phùng Cẩm	Ly	25/08/2008	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
10	2354802035182	Trần Hạo	Nam	28/05/2008	8.7	8.4	8.1	9.8	7.9	8.6	Giỏi
11	2354802035183	Nguyễn Trần Thanh	Ngân	26/10/2008	8.2	9.1	8.9	9.8	8.1	8.8	Giỏi
12	2354802035184	Mai Trí Hữu	Nhân	29/09/2008	7.8	7.9	8.0	8.4	7.4	7.9	Khá
13	2354802035186	Lê Thị Bảo	Nhi	30/06/2008	8.1	8.0	8.6	9.0	7.7	8.3	Giỏi
14	2354802035189	Nguyễn Thị Thúy	Oanh	30/10/2008	7.8	8.4	8.0	8.5	7.4	8.0	Giỏi
15	2354802035190	Nguyễn Thúy	Oanh	15/09/2008	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
16	2354802035192	Nguyễn Thị Như	Phương	12/11/2008	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
17	2354802035193	Nguyễn Văn	Quyển	09/12/2006	8.5	8.6	8.7	9.6	8.6	8.8	Giỏi
18	2354802035196	Trần Vĩnh	Tài	13/10/2008	8.2	7.9	7.3	8.3	7.3	7.8	Khá
19	2354802035197	Nguyễn Quốc	Thái	15/04/2008	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
20	2354802035198	Trần Thị Bảo	Thy	10/11/2008	8.2	9.3	8.6	9.3	9.1	8.9	Giỏi
21	2354802035200	Trần Thị Phương	Trình	22/03/2008	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 06 tháng 01 năm 2025
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái